**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HỆN QUẢNG XƯƠNG**
**TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập –Tự do - A2 P**

Bản án số: 44/2025/HSST
Ngày 20-06-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HÓA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Thị Quyên

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ôgn Đặng Ngọc Bình

2. Ông Lê Văn Lợi

***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Hện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Hện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa***: Bà Lê Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 06 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Hện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2025/HSST ngày 04 tháng 06 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 06 năm 2025. Đối với các bị cáo:

**1**.Bị cáo ***Hà Văn P***, Giới tính: Nam; Sinh ngày 11 tháng 06 năm 2003; Căn cước công dân số: 038203013646; (có mặt tại phiên toà)

Nơi cư trú: Thôn 3, P2, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Đạo (đã chết) và bà Hoàng Thị Tùng (đã chết); Gia đình có 02 người con bị cáo là con thứ hai. Chưa có vợ con.

Tiền án: 01

Năm 2022 bị Toà án nhân dân Hện Quảng Xương xử phạt 02 năm 01 tháng tù về tội " Gây rối trật tự công cộng" chấp hành xong ngày 05/02/2024.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2025 đến ngày 26/01/2025 cHển tạm giam. Hiện nay đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thanh Hoá.

**2**. Bị cáo: **Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 17/03/2001; Giới tính: Nam; Số CCCD:038201020011 (có mặt tại phiên toà)

Nơi cư trú: H1, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Học và bà Hoàng Thị Nguyệt. Gia đình có 4 anh người con, bị cáo là con thứ 4, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2025, cHển tạm giam ngày 27/01/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Quảng Xương.

*Người bị hại:* Cháu Nguyễn Thị A, sinh ngày 07/01/2011(vắng mặt)

*Người đại diện hợp pháp*: mẹ đẻ Nguyễn Thị A2, sinh năm 1976(vắng mặt)

Nơi cư trú: A3 tỉnh Thanh Hóa

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp* cho cháu Nguyễn Thị A: Ông Lê Khắc Hải - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá (có mặt).

*Người làm chứng*: Ông Phạm Bá B, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: B2

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn P và Nguyễn Văn H làm nghề phục vụ chở nhân viên cho các quán karaoke trên địa bàn xã Quảng Chính, Hện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Cả hai thuê nhà của anh Mai Ngọc Tám (Sn1978 ở thôn Ngọc Diêm 1, xã Quảng Chính, Hện Quảng Xương) để ở và quản lý nhân viên. Đến khoảng cuối tháng 12/2024, P quen biết với Nguyễn Thị A (sinh ngày 07/01/2011 ở thôn Yên Bằng, xã Đông Yên, TP. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá) qua mạng xã hội Facebook và nảy sinh quan hệ tình cảm yêu đương với nhau. Đến ngày 12/01/2025 A đến nhà trọ của P và H chơi, tại đây A xin H cho ở lại để làm nhân viên cho H thì H đồng ý và sắp xếp cho A ở cùng nhà trọ. Quá trình ở nhà trọ A đã tự nguyện cho P quan hệ tình dục 02 lần, cụ thể:

*Lần thứ nhất:* Khoảng 03h00’ ngày 13/01/2025, P và A đang ngồi chơi điện thoại tại phòng ngủ của P ở nhà trọ thì P và A ôm hôn nhau. Sau đó, A cởi quần áo của A còn P cởi quần áo của P rồi P dùng tay xoa và dùng miệng ngậm vú của A. Tiếp đó, P nằm lên người A, hướng mặt vào mặt A rồi dùng tay cầm dương vật của P đưa vào âm đạo của A để quan hệ tình dục với A. Quan hệ được khoảng 3 đến 4 phút thì P rút dương vật ra xuất tinh dịch vào lòng bàn tay phải của A. Sau đó, P và A vào nhà vệ sinh bên cạnh phòng ngủ của P rửa, mặc lại quần áo rồi cùng nhau ngủ tại phòng của P.

*Lần thứ hai:* Khoảng 21h00’ ngày 21/01/2025, P và A đang ngồi chơi điện thoại tại giường phòng ngủ của P ở nhà trọ thì P và A ôm hôn nhau. Sau đó, A cởi quần áo của A và quần áo của P ra; sau khi cởi hết quần áo, P dùng tay bóp một bên vú và dùng miệng ngậm một bên vú của A. Tiếp đó, P nằm ngửa xuống giường còn A nằm lên người P hướng mặt về phía P và dùng tay cầm dương vật của P cho vào bên trong âm đạo của A. A và P quan hệ tình dục với nhau, kéo dài khoảng 3 đến 4 phút thì dương vật của P xuất tinh dịch vào bên trong âm đạo của A. Sau khi xuất tinh dịch xong, A rút dương vật của P ra khỏi âm đạo của A rồi cả hai ôm nhau nằm ngủ.

Tại kết luận giám định số: 30/KLTDTE-PYTH ngày 24/02/2025 của Trung tâm pháp y Thanh Hoá kết luận: Màng trinh của cháu Nguyễn Thị A hình múi khế, màng trinh rách cũ vị trí 3 giờ, 7 giờ, lỗ màng trinh để tự nhiên khoảng 0,5cm, kéo giãn tối đa trên 1,5cm. Tại thời điểm giám định Nguyễn Thị A không có thai, không phát hiện thấy AND nhiễm sắc thể Y từ dấu vết trên tăm bông thu chất bám dính tại bộ phận sinh dục của Nguyễn Thị A.

Tại bản kết luận số 29/KLTDTE-PYTH ngày 24/02/2025 của Trung tâm pháp y Thanh Hoá kết luận: Tại thời điểm giám định Hà Văn P có đủ khả năng sinh lý làm cương cứng dương vật để quan hệ tình dục. Dấu vết từ tăm bông thu chất bám dính tại bộ phận sinh dục của Hà Văn P có sinh phẩm của người, có AND nhiễm sắc thể thường với nồng độ rất thấp và tạp nhiễm, không đủ điều kiện so sánh với mẫu AND nhiễm sắc thể thường thu được từ mẫu máu của Nguyễn Thị A.

Theo các tài liệu thu thập tại lý lịch cá nhân, giấy khai sinh, biên bản xác minh tại địa phương, lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện cháu Nguyễn Thị A sinh ngày 07/01/2011, tại thời điểm lần đầu tiên thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Hà Văn P cháu Anh mới 14 tuổi 6 ngày. Khi Hà Văn P quan hệ tình dục với cháu A thì cháu Anh tự nguyện, không bị ai ép buộc.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án, xác định Hà Văn P còn có hành vi cùng Nguyễn Văn H bán ma túy đá cho Phạm Bá B (SN1985 ở thôn Đại Đồng, xã Quảng Chính, Hện Quảng Xương), cụ thể như sau:

Do bản thân muốn sử dụng ma túy đá và nghe một số bạn bè nói ở khu vực cầu Ghép thuộc P. Hải Châu, TX. Nghi Sơn có người bán ma túy đá, nên khoảng giữa tháng 01/2025 Nguyễn Văn H đi một mình đến cầu Ghép để tìm mua ma túy. Khi đến chân cầu Ghép thuộc P. Hải Châu, TX. Nghi Sơn, H mua được của một người đàn ông chạy xe ôm (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm cụ thể của người này) 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, H về phòng trọ và chia túi ma túy đá vừa mua được thành 02 gói nhỏ rồi lấy 01 gói ra sử dụng hết; 01 gói ma túy còn lại H cất giấu trong người mục đích bán lại để lấy tiền chi tiêu. Sau đó, H bàn với P về việc bán gói ma túy đá lấy tiền tiêu

xài, P đồng ý và cả hai thống nhất với nhau khi có khách mua ma túy thì sẽ cHển tiền vào tài khoản ngân hàng của P, sau đó P sẽ đưa ma túy cho khách, tiền bán được ma túy P sẽ giữ lại một phần để chi tiêu ăn uống chung, phần còn lại P sẽ cHển lại cho H.

Đến khoảng 21h30’ ngày 20/01/2025, trong lúc H đang ngồi cùng P tại nhà trọ ở thôn Ngọc Diêm 1, Quảng Chính, Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa thì Phạm Bá B gọi điện qua ứng dụng Messenger đến cho H hỏi mua của H một gói ma túy đá, H đồng ý bán cho B với giá 1.000.000đ và gửi mã QR là số tài khoản ngân hàng của P cho B cHển tiền mua ma túy, đồng thời H dặn B không được dùng tài khoản của B để cHển tiền mà nhờ tài khoản của người khác để cHển và cHển khoản xong thì xóa cuộc hội thoại Messenger đi.

Sau đó B đã nhờ người cHển vào số tài khoản ngân hàng của P số tiền 980.000đ (do B không có đủ 1.000.000đ nên cHển thiếu 20.000đ). Khi tiền đã vào tài khoản của P thì H lấy gói ma túy đá trong người ra đưa cho P để P đưa cho B. P cầm gói ma túy đá mà H đưa mang ra chân cây cột điện bên cạnh nhà trọ để. Sau khi P để ma túy ở cây cột điện thì H gọi điện video qua ứng dụng Messenger cho B thông báo cho B biết vị trí để gói ma túy đá để B đến lấy. Sau đó B điều khiển xe mô tô đến địa điểm H chỉ lấy ma tuý về nhà rồi một mình B sử dụng hết. Số tiền bán ma túy có được P cHển vào tài khoản ngân hàng của H 850.000đ, còn 130.000đ P giữ lại để mua đồ ăn uống cho H, P và nhân viên.

Ngày 24/01/2025 Cơ quan CSĐT Công an Hện Quảng Xương phối hợp cùng Trung tâm y tế Hện Quảng Xương xét nghiệm ma tuý tổng hợp đối với Nguyễn Văn H, Phạm Bá B. Kết quả xét nghiệm Nguyễn Văn H và Phạm Bá B đều dương tính với chất Methamphetamine (ma tuý đá).

Hành vi của Hà Văn P và Nguyễn Văn H bán trái phép 01 gói ma túy cho Phạm Bá B vào ngày 20/01/2025 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1Điều 251 Bộ luật hình sự.

*Về phần dân sự*: bị hại Nguyễn Thị A yêu cầu Hà Văn P phải bồi thường tổn thất danh dự, nhân phẩm với số tiền là 50.000.000đ. Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử cháu A và chị A2 là mẹ đẻ cháu A đã có đơn rút toàn bộ yêu cầu về bồi thường và xin vắng mặt tại phiên toà.

Đối với số tiền 980.000đ, H có được do bán ma túy mà có là tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tại bản cáo trạng số: 43/CTr-VKSQX ngày 22/05/2025, Viện Kiểm sát nhân dân Hện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Hà Văn P về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 BLHS và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của BLHS; truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251của BLHS.

Tại phiên toà đại diện VKSND Hện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; khoản 1 Điều 251; Điều 58; Điều 55; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 38, Điều 17 của BLHS; Khoản 2 Điều 106 ; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Hà Văn P từ 42 đến 45 tháng tù về tội "giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi" và xử phạt 27 tháng tù đến 30 tháng tù về "tội mua bán trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 05 năm 09 tháng đến 06 năm 03 tháng tù giam.

Tuyên bố Hà Văn P phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" và "Tội mua bán trái phép chất ma túy".

Đối với Nguyễn Văn H đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 38, Điều 17 của BLHS; Khoản 2 Điều 106 ; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm "Tội mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 33 đến 36 tháng tù giam về "tội mua bán trái phép chất ma tuý".

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma tuý của bị cáo H là 980.00đ (Chín trăm tám mươi nghìn đồng).

*Về án phí*: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại* đồng tình với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

**[1]**. *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát Hện Quảng Xương trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại gì về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng.

**[2]**. *Về tội danh*: Có căn cứ xác định: Vào hai ngày 13/01/2025 và

21/01/2025 tại phòng trọ của Hà Văn P ở thôn Ngọc Diêm 1, xã Quảng Chính, Hện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, Hà Văn P đã có hành vi 02 lần giao cấu với cháu Nguyễn Thị A sinh ngày 07/01/2011 (ở thôn Yên Bằng, xã Đông Yên, TP. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá), khi này cháu Anh mới 14 tuổi 06 ngày.

Ngoài ra khoảng 21h30' ngày 20/01/2025 tại thôn Ngọc Diêm 1, xã Quảng Chính, Hện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, Hà Văn P còn có hành vi cùng với Nguyễn Văn H bán trái phép 01 gói ma túy đá cho Phạm Văn B (Sn1985, ở thôn Đại Đồng, xã Quảng Chính, Hện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa) lấy 980.000đ.

Đủ cở sở kết luận: Bị cáo Hà Văn P phạm"Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145 BLHS và phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của BLHS; Bị cáo Nguyễn Văn H phạm "tội Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân Hện Quảng Xương truy tố các bị cáo như cáo trạng số: 43/CTr-VKSQX ngày 22/05/2025 là đúng người, đùng tội đúng pháp luật.

**[3].** *Xét tính chất hành vi phạm tội*: Hành vi của Hà Văn P và Nguyễn Văn H bán trái phép 01 gói ma túy cho Phạm Bá B là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận cHển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát bao gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như "trộm cắp"; "lừa đảo"; "cố ý gây thương tích"; thậm chí "giết người" cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít.

Để ổn định tình hình chính trị địa phương cũng như nhiệm vụ chung của ngành tư pháp trong giai đoạn hiện này toàn Đảng cùng thực hiện xã Phường không ma tuý. Nên việc TAND Hện Quảng Xương đưa ra xét xử vụ án này là cần thiết phải được xử lý nghiêm.

Đối với Hà Văn P giao cấu với người bị hại khi mới 14 tuổi 6 ngày đã xâm phạm sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển tâm sinh lý bình thường người bị hại gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc.

**[4].** *Vai trò của các bị cáo:* Đối với "Tội mua bán trái phép chất ma túy", Nguyễn Văn H là người khởi xướng, đi mua ma túy và rủ P bán trái phép chất ma túy, sau khi nhận tiền P đưa tiền cho H chỉ giưc 130.000đ để mua đồ ăn ăn cùng với H nên bị cáo H giữ vai trò thứ nhấthình phạt đối với H phải nghiêm khắc hơn bị cáo P.

Bị cáo Hà Văn P phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi 02 lần giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới dưới 16 tuổi của mình

**[5].** *Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo.*

*Đối với tội mua bán trái phép chất ma tuý*

-Các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo P tự thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của BLHS. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo P đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo H đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

*Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo P chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Đối với tội "giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi" bị cáo P bị truy tố với tình tiết phạm tội nhiều lần là tình tiết định khung.

**[6]** *Về hình phạt*: HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Căn cứ tính chất, mức độ, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo để tuyên hình phạt đối với từng bị cáo để đảm bảo răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

*Trách nhiệm dân sự*: Người bị hại và người đại diện hợp pháp của ngươi bị hại có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét

**[7]** *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 cuả BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma tuý của bị cáo H là 980.00đ (Chín trăm tám mươi nghìn đồng).

**[8]** *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với hành vi của Phạm Bá B ngày 20/01/2025 mua 01 gói ma tuý đá của Nguyễn Văn H và Hà Văn P về sử dụng một mình tại nhà. Do không xác định được trọng lượng chất ma túy mà B tàng trữ nên không đủ căn cứ để xử lý TNHS đối với B, Công an tỉnh Thanh Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định tại Khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 đối với B là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn H tại khu vực cầu Ghép thuộc P. Hải Châu, TX. Nghi Sơn do H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**.*Căn cứ*: Điểm a khoản 2 Điều 145; Khoản 1 Điều 251; Điều 58; Điều 55; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17 của BLHS.

*Tuyên bố:* Bị cáo Hà Văn P phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

*Xử phạt*: Bị cáo ***Hà Văn P 42*** (Bốn mươi hai) tháng tù về "Tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" và ***27*** (Hai mươi bảy tháng tù) về "tội mua bán trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt hai tội là là **05** (năm) năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày giam, giữ (23/01/2025).

**2.** *Căn cứ*: Khoản 1 Điều 251; Điều 58; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 của BLHS.

*Tuyên bố*: Bị cáo ***Nguyễn Văn H*** phạm "Tội mua bán trái phép chất ma túy".

*Xử phạt* bị cáo Nguyễn Văn H **33** (ba mươi ba) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày giam, giữ (24/01/2025)

**3**.*Về vật chứng*: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn H là 980.00đ (Chín trăm tám mươi nghìn đồng) sung nộp ngân sách Nhà nước.

**4**. Điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hà Văn P, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm có mặt các bị cáo, Vắng mặt người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại. Các bị cáo có quyền kháng cáo án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại trong hạn trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
*- Các bị cáo;*
*- VKSND H. Quảng Xương;*
*- Phân trại tạm giam khu vực Quảng Xương;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá,*
*- VKSND tỉnh Thanh Hoá;*
*- Chi cục THADS Hện Quảng Xương;*
*- CQ điều tra Công an tỉnh TH;*
*-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại*
*-Người bị hại*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

\

Trần Thị Quyên

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIEN TÒA**

Lê Thị Thảo Lương Thanh Hải Trần Thị Quyên